

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 13/5/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thoa

Ông Đặng Hữu Chiến

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tư Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở toà án nhân dân huyện L, tỉnh H mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 10 năm 1963, tại Ba Đình - Hà Nội; Nơi cư trú: Số 235 đường T.K, phường T.K, quận T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th (Đã chết) và Lê Thị Kh (Đã chết), có vợ là Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1974 (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1991 đánh bạc Công an phường Thụy Khuê phạt cảnh cáo; Năm 1992 đánh bạc Công an phường Thụy Khê phạt cảnh cáo; Năm 1993 nghiện hút Công an Quận Ba Đình phạt cảnh cáo; Năm 1994 trộm cắp tài sản Công an phường Thụy Khuê phạt cảnh cáo; Năm 1997 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 1998 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục; Năm 2001 tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an phường Thụy Khuê, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính; Năm 2001 UBND thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh; Năm 2003 UBND thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục; Năm 2007 xử dụng trái phép chất ma túy Công an phường Tứ Liên, Tây Hồ xử phạt hành chính; Năm 2007 sử dụng trái phép chất ma túy Công an phường Phúc Xá, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính; Tháng 04/2007 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Năm 2010 bị

Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/12/2019, đến ngày 25/12/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

- Anh Bùi Văn L, sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm Ph, xã CD, huyện L, tỉnh H (vắng mặt).

- Anh Bùi Hy V, sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm Đ.A, xã CD, huyện L, tỉnh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 12 năm 2019, Vũ Văn B dùng chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave BKS: 28S4 - 3559 đi từ xóm Đồng An, Tân Thành (nay là xã Cao Dương), Lương Sơn, Hòa Bình ra khu vực quận Tây Hồ, Hà Nội mục đích đi mua ma túy về để sử dụng. Khoảng 10 giờ thì đi ra đến khu vực bờ Hồ Tây thuộc phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội tại đây B gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, người phụ nữ này có đặc điểm dáng người bình thường, người cao khoảng 1m50, người mặc bộ quần áo gió màu đen (B không biết tên tuổi địa chỉ của người phụ nữ này), khi gặp B hỏi mua ma túy của người phụ nữ này và được người phụ nữ đồng ý bán cho, B đưa cho người này số tiền 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*), người phụ nữ cầm tiền của B đưa cho rồi đi đâu một lúc quay lại bảo B "đi ra cạnh bờ hồ cách chỗ của B đứng khoảng 100m có viên gạch mà lấy ma túy". Vũ Văn B đi ra chỗ người phụ nữ chỉ, bỏ viên gạch ra thấy một túi nilon có viên đỏ bên trong có ba gói ma túy. Sau khi lấy được ma túy B đi về nhà ở số 235 đường T, phường T, quận T, thành phố H bỏ một gói ma túy ra sử dụng gần hết số còn lại B gói lại cất vào ví, còn hai gói ma túy để trong túi nilon màu trắng viên đỏ cất vào túi quần phía bên trái của B đang mặc. Đến khoảng 11 giờ B dùng xe mô tô BKS: 28S4 - 3559 đi về xóm Đ. A, xã T (nay là xã CD), L, tỉnh H trên đường đi về đến khu vực xóm Đ.Th, xã T (nay là xã CD), huyện L, tỉnh H bị phát hiện bắt giữ, thu giữ toàn bộ số ma túy của B.

Tại Bản kết luận giám định số 391/KLGD - CAT- PC09 ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: “ *03 mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là 0,62gam (Không thấy sáu mươi hai gam), là ma túy, loại Heroine.*

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định: 03 mẫu chất ma túy, loại Heroine (Phong bì

ghi ma túy thu tại túi quần bên trái: Gói 1: 0,20g; Gói 2: 0,21g; Phong bì ghi Ma

túy thu tại ví: 0,01g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định được niêm phong.

Về vật chứng:

- 03 mẫu chất ma túy, loại Heroine (Phong bì ghi ma túy thu tại túi quần bên trái: Gói 1: 0,20g; Gói 2: 0,21g; Phong bì ghi Ma túy thu tại ví: 0,01g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định được niêm phong, dán kín trong một phong bì giấy MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H, ghi Số thông báo KLGD 391 ngày 20/12/2019, tên đối tượng: Vũ Văn B. Mép dán có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần có liên quan tại các mép dán.

- 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave BKS: 28S4 - 3559, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen;
- 06 (sáu) ống nước cất loại 02ml;
- 03 (ba) xi lanh (Bơm tiêm) nhựa loại 03ml chưa qua sử dụng;
- 01 (một) CMTND, 01 (một) giấy phép lái xe đều mang tên Vũ văn B;
- 01 giấy đăng ký xe mang tên Hoàng Xuân L;
- 01 (một) ví da màu nâu;
- Tiền Việt Nam 997.000đ (*Chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng*).

Cáo trạng số 18/CT-VKSLS ngày 26/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh H truy tố Vũ Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh H giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Văn B. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn B từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (16/12/2019);

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy gồm: 03 mẫu chất ma túy, loại Heroine (Phong bì ghi ma túy thu tại túi quần bên trái: Gói 1: 0,20g; Gói 2: 0,21g; Phong bì ghi Ma túy thu tại ví: 0,01g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định được niêm phong, dán kín trong một phong bì giấy MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H, ghi Số thông báo KLGD 391 ngày 20/12/2019, tên đối tượng: Vũ Văn B. Mép dán có dấu tròn đỏ của Phòng

kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần có liên quan tại các mép dán; 03 xi lanh nhựa và 06 ống nước cất chưa qua sử dụng và 01 ví màu

nâu.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave BKS: 28S4 - 3559; 01 đăng ký xe mang tên Hoàng Xuân L; 01 (một) CMTND mang tên Vũ Văn B; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Vũ văn B; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 16/12/2019 tại khu vực xóm Đ.Th, xã T (nay là xã CD), huyện L, tỉnh H; Vũ Văn B có hành vi tàng trữ trái phép 0,62 gam ma túy, loại Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bị Tổ công tác Công an huyện L, tỉnh H phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo Vũ Văn B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Vũ Văn B là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi vi phạm pháp luật hình sự của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản

lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Nên phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo tàng trữ 0,62gam chất ma túy, loại Heroine thuộc tình tiết định khung tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Vũ Văn B không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 1991 đánh bạc Công an phường Thụy Khuê phạt cảnh cáo; Năm 1992 đánh bạc Công an phường Thụy Khuê phạt cảnh cáo; Năm 1993 nghiện hút Công an Quận Ba Đình phạt cảnh cáo; Năm 1994 trộm cắp tài sản Công an phường Thụy Khuê phạt cảnh cáo; Năm 1997 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Năm 1998 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục; Năm 2001 tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an phường Thụy Khuê, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính; Năm 2001 UBND thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh; Năm 2003 UBND thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục; Năm 2007 sử dụng trái phép chất ma túy Công an phường Tứ Liên, Tây Hồ xử phạt hành chính; Năm 2007 sử dụng trái phép chất ma túy Công an phường Phúc Xá, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính; Tháng 04/2007 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Năm 2010 bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó cần phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 BLHS để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

[7] Đối với đối tượng người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo B không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- 03 mẫu chất ma túy, loại Heroine (Phong bì ghi ma túy thu tại túi quần bên trái: Gói 1: 0,20g; Gói 2: 0,21g; Phong bì ghi Ma túy thu tại ví: 0,01g) cùng toàn

bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định được niêm phong, dán kín trong một phong bì giấy MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H, ghi Số thông báo KLGD 391 ngày 20/12/2019, tên đối tượng: Vũ Văn B. Mép dán có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 06 (sáu) ống nước cất loại 02ml; 03 (ba) xi lanh (Bơm tiêm) nhựa loại 03ml chưa qua sử dụng và 01 ví da màu nâu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave BKS: 28S4 - 3559 kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Hoàng Xuân L; 01 (một) CMTND mang tên Vũ Văn B; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Vũ văn B và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Toàn bộ những vật chứng này bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo Vũ Văn B.

- Đối với số tiền 997.000đ (*Chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Vũ Văn B không phải tiền do phạm tội mà có hay dùng vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (16/12/2019).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 mẫu chất ma túy, loại Heroine (Phong bì ghi ma túy thu tại túi quần bên trái: Gói 1: 0,20g; Gói 2: 0,21g; Phong bì ghi Ma túy thu tại ví: 0,01g) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định được niêm phong, dán kín trong một phong bì giấy MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H, ghi Số thông báo KLGD 391 ngày 20/12/2019, tên đối tượng: Vũ Văn B. Mép dán có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H; 03 xi lanh (Bơm tiêm) nhựa loại 03ml chưa qua sử dụng; 06 ống nước cất loại 02ml và 01 ví da màu nâu.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn B 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave BKS: 28S4 - 3559 kèm theo giấy đăng ký xe mang tên Hoàng Xuân L; 01 (một) CMTND mang tên Vũ Văn B; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Vũ văn B và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh H quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh H).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Văn B phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT; CQTHAHS CA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Công TTĐT TAND;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khiêm

